

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 24 - Đức tin quản lý các thứ ơn của Đức Chúa Trời ban cho như thế nào?

Phần 2 - Tai của linh hồn người tin Chúa phải được mở ra để nghe Lời hằng sống của Đức Chúa Trời.

Trong cuộc sống của loài người xác thịt, khi một người vừa được sanh ra trên đất này, việc người ta quan tâm nhất là miệng của đứa trẻ đó phải khóc được, càng khóc to thì người ta càng mừng, vì đó là dấu hiệu của sức sống, bởi nó liên quan đến chức năng thở của hai lá phổi cùng sự hít thở của lỗ mũi và miệng của thân thể đó. Tiếp đến là người ta chú ý đến đôi mắt của đứa trẻ có mở hay không, nhưng người ta không thể biết được khả năng nghe của tai đứa trẻ đó. Vì bộ não của đứa trẻ đó chưa thể phát triển kịp các chức năng tiếp thu hình ảnh, âm thanh, mùi vị, nên tự đứa trẻ chưa thể đáp ứng lại các tín hiệu của âm thanh, của ánh sáng, của nhiệt độ hay là mùi vị từ bên ngoài tác động đến các giác quan của thân thể mình. Nhưng sau sinh một tháng, tai của em bé bắt đầu định vị được âm thanh và tùy theo cường độ của âm thanh mà cơ thể của em bé có phản ứng như mắt mở to ra, hoặc giật mình mà tay chân sẽ cử động theo. Sau ba tháng tuổi, em bé có thể phản ứng lại với âm thanh như nhìn thẳng vào mặt người đang nói chuyện với với mình, hoặc phát âm thanh từ miệng như một sự đáp ứng lại. Sau bốn tháng tuổi, em bé có thể cười hoặc phát âm thanh như muốn nói chuyện và nhịp độ sẽ gia tăng và em bé bắt đầu biết hóng chuyện, đó là dấu hiệu rất quan trọng mà các bậc cha, mẹ luôn để ý đến khả năng nghe của con mình.

Trong thuộc linh, thì từ trong bụng mẹ, linh hồn của thai nhi đã có thể nghe và biết điều gì đang xảy ra đối với cha, mẹ của nó và khi thai nhi phát triển từ tháng thứ bảy cho đến ngày được sanh ra, thai nhi có thể tạo ra một số phản ứng từ trong bụng mẹ tỏ ra sự vui hay sự buồn, thậm chí là sự giận dữ đối với những lời người ta đã nói ra đối với mẹ của nó hoặc đối với chính nó, và nếu là thai sanh đôi thì các thai nhi cũng tỏ ra sự cảm xúc của mình đối với nhau, vì Kinh-Thánh đã chép rõ về điều này.

Sáng thế ký 25:20-23: Vả, khi Y-sác được bốn mươi tuổi, thì cưới Rê-be-ca, con gái của Bê-tu-ên và em gái của La-ban, đều là dân A-ram, ở tại xứ Pha-đan-A-ram. Y-sác khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho vợ mình, vì nàng son sẻ. Đức Giê-hô-va cảm động lời khẩn cầu đó, nên cho Rê-be-ca thọ thai. Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, cơ sao đều này xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng người, và hai thứ dân sẽ do lòng người mà ra; dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ.

Chữ **đụng nhau - struggle**^{H7533} **together** chép trong câu 22 trên, đó là chữ **רָצַצְ** - ratsats, số 7533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **xô đẩy nhau, chen chúc, đàn áp, áp bức, vật lộn, đấu tranh với nhau;**

Không phải hết thảy các thai nhi đều có những hành động giống nhau, vì sự sống của các thai nhi đó là bông trái của các bậc cha mẹ, thậm chí xa hơn là từ đời cụ, đời ông, cho đến đời cha của chúng, liên quan đến sự báo trả công bình từ Luật pháp của Đức Chúa Trời. Sự báo trả này sẽ ứng với thân thể xác thịt của người ta, chứ không phải với linh hồn của thai nhi, vì sự báo trả của luật pháp đến với thân thể xác thịt của loài người, theo sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam, là người đã được Đức Giê-hô-va tạo nên trước nhất ở trên trái đất này.

Từ trong bụng mẹ, linh hồn của thai nhi đã có thể nghe và biết thân phận mình khi được sanh ra sẽ như thế nào và bởi cơ đó, khi đã được sanh ra trong thân thể xác thịt, tự linh hồn em bé đã có sự lựa chọn để yêu thích người nào trong gia đình, là những người đã sẵn sàng chào đón và yêu thương nó, hay là không yêu thương nó vì cơ giới tính hay là vì cơ nó không được sanh ra theo kế hoạch... mà người ta đã nói thành lời trong sinh hoạt thường ngày đang khi nó đang còn ở trong bụng mẹ, vì đức tin hay niềm tin của linh hồn người ta là đến bởi sự người ta nghe.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã yêu Gia-cốp và chọn Gia-cốp, vì từ trong bụng mẹ, Gia-cốp đã mong muốn được hưởng quyền làm con kế tự cha mình, còn Ê-sau thì không. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự thuộc về sự sống của các tạo vật do Ngài dựng nên, vì thế cho nên Đức Giê-hô-Va yêu Gia-cốp bởi Ngài đã thấy thể chất vô hình của loài người và Ngài thấy rõ sự ao ước của người ta khi người ta còn ở trong bụng mẹ.

Chắc chắn khi Gia-cốp còn ở trong bụng mẹ, linh hồn người đã nghe được các lời cha, mẹ mình nói với nhau hằng ngày mà nhận biết ý muốn của cha, mẹ mình có sự kính sợ Đức Chúa Trời, nên linh hồn người cũng ao ước điều đó, vì thế cho nên khi Rê-be-ca thắc mắc với Đức Giê-hô-Va về việc mình có thai đôi, thì Đức Giê-hô-Va đã phán với Rê-be-ca rằng: **Hai nước hiện ở trong bụng người, và hai thứ dân sẽ do lòng người mà ra; dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ.**

Kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận Luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tại nơi đồng vắng Si-nai, thì

hết thủy dân Y-sơ-ra-ên đều như những thai nhi được cứu mang trong bụng mẹ vậy, họ được lớn lên và hiểu biết như thế nào, là tùy thuộc vào tình trạng sức khỏe cùng sự hiểu biết của người mẹ, vì hết thủy dân Y-sơ-ra-ên đã từng sống trong một xứ không thuộc về mình, nên khi được rút ra khỏi xứ đó, dân Y-sơ-ra-ên phải được chăn dắt, phải được dạy dỗ theo đường lối thánh khiết và công bình của Đức Giê-Hô-Va. Như các thai nhi ở trong lòng mẹ không thể tự nuôi dưỡng và bảo vệ mình, mà hoàn toàn phụ thuộc vào người mẹ thế nào, thì dân sự của Đức Chúa Trời cũng sẽ phụ thuộc vào những người chăn dắt và dạy dỗ mình thế đó.

Những người đã giữ chức vụ thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên khi xưa đã không nhận biết giá trị của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, mà họ chỉ chú ý đến các điều luật của sự thờ phượng, tức là giữ các kỳ lễ cùng việc dâng các của tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, nhưng lại quên phần quan trọng nhất, là dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Dân Y-sơ-ra-ên đã không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, vì thế cho nên Thân của Đức Giê-Hô-Va không thể cáo trách dân Y-sơ-ra-ên về tội lỗi, trong khi lòng của họ trở nên cứng cõi và con cháu họ cũng cứu mang những sự đó từ khi chúng còn nằm trong lòng mẹ vậy, như Đức Giê-Hô-Va đã phán.

Ê-sai 48:1-11: Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các ngươi chỉ Danh Đức Giê-hô-va mà thôi, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng Ta, và Ta đã rao ra: Ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết ngươi cứng cõi, gáy ngươi là gân sắt, trán ngươi là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy ngươi về những sự đó trước khi chưa đến, kéo ngươi nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Ngươi đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các ngươi không nói phô đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm ngươi chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này ngươi chưa nghe chi hết, kéo ngươi nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật ngươi chưa từng nghe, chưa từng biết, tai ngươi chưa mở ra; vì Ta biết rằng ngươi làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhịn giận Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với ngươi, đặng không hủy diệt ngươi. Nay, Ta luyện ngươi, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử ngươi trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho thần nào khác.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn những người nào yêu mến Ngài từ khi người ta còn ở trong lòng mẹ, như Ngài đã chọn và yêu Gia-cốp, thì điều đó không phải là tự linh hồn thai nhi làm được điều đó, mà là bởi lời nói của các bậc cha mẹ đã hằng ngày tạo ảnh hưởng tới các thai nhi đó, vì các linh hồn đó được nghe các lời mà các bậc cha mẹ và những người liên quan đến sự sống của các thai nhi đó đã nói ra.

Trong loạt bài *Lẽ thật về Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời*, chúng ta đã đề cập đến sự sanh ra của Ê-sau và Gia-cốp và chúng ta đã biết Rê-be-ca là người hình bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ còn Y-sác là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Sự ảnh hưởng của những lời người ta đã nói ra sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới sự sống cả thuộc thể và thuộc linh của người nói, cùng ảnh hưởng tới dòng dõi hậu tự của người ấy, theo sự báo trả công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **“Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống Ta mà thôi, Ta sẽ đỗi các ngươi tùy theo lời Ta đã nghe các ngươi nói; những thân các ngươi sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các ngươi mà người ta đã tu bộ, hết thủy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã lầm bầm cùng Ta, thì chẳng hề được vào xứ mà Ta đã thể cho các ngươi ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun.”**(Dân số ký 14:28-30)

Chữ **lầm bầm** - murmured^{H3885} chép trong câu 29 trên, đó là chữ **לַלְלוּ** - luwn, số 3885 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cầu nhàu, cần nhần, phàn nàn, than phiền, trách móc, oán trách, kêu ca, hận thù, ác cảm;**

Môi trường sống của loài người sẽ tác động, ảnh hưởng tới sự phát triển trí tuệ thông qua sự nhìn và sự nghe, đặc biệt là sự nghe sẽ tác động tới trí khôn, sự hiểu biết của người ta ngay từ khi còn là con trẻ. Người ta biết nói các thứ ngôn ngữ mà người ta được nghe và người ta sẽ nói chuẩn hay không chuẩn thứ ngôn ngữ đó cũng đến bởi sự nghe. Tai của loài người chỉ là công cụ tiếp nhận âm thanh, chứ không có khả năng phân biệt âm thanh, vì khả năng phân biệt âm thanh là chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên cho

linh hồn loài người. Vì linh hồn loài người ra từ Đức Chúa Trời, nên các khả năng phân biệt như khứu giác, thính giác, thị giác, vị giác và sự cảm nhận của da thịt của loài người, ghi nhận mọi sự liên quan đến sự sống đều do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và ban cho. Nhưng các khả năng đó sẽ phát triển như thế nào là tùy thuộc vào môi trường sống, mà linh hồn đó sẽ tích lũy được các kiến thức mà nó đã tiếp xúc với.

Tự các khả năng nhận biết đó sẽ tùy thuộc vào những sự mà người ấy được dạy dỗ, được truyền kiến thức cho, mà có những sự hiểu biết khác nhau và các linh hồn đó cũng có sự phân biệt tốt, đẹp hay xấu khác nhau, vì những nhận thức đó được thay đổi tùy thuộc vào sự sống thật của linh hồn đó liên quan đến môi trường sống, hoặc thuộc về sự tối tăm, hoặc thuộc về sự sáng láng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và từ lúc ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một thân thể cho loài người, có các chức năng để nhận biết mọi sự liên quan đến sự sống của linh hồn, cùng nhận biết sự cai trị của Đức Chúa Trời và được giao tiếp với Đức Chúa Trời.

Nhưng kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì linh hồn của loài người không thể trực tiếp giao tiếp với Đức Chúa Trời được nữa, nhưng Đức Chúa Trời có quyền khiến cho linh hồn người ta được nghe tiếng phán của Ngài, còn loài người thì chỉ có thể sử dụng thân thể xác thịt mình như một đồ dùng để dâng lời cầu xin lên Đức Chúa Trời mà thôi.

Kể từ khi loài người (A-đam) bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì linh hồn loài người phải đánh trận với chính thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, để có vật do đất sanh ra mà ăn và duy trì sự sống cho thân thể xác thịt mình. Linh hồn người ta phải đánh trận với xác thịt mình vì bởi tội lỗi của A-đam mà tội lỗi và sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng bởi tội lỗi của A-đam mà đất cùng muôn vật trên đất này đều bị bắt phục sự hư không (Rô-ma 8:20), mà ma quỷ là kẻ cai trị những sự hư không đó, nên thân thể xác thịt của loài người đã bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi, sống và hành động theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác theo đường lối của ma quỷ. Trái đất mà chúng ta đang sống đây vốn được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời mà thành một môi trường sống tốt lành cho loài người, nhưng vì cơ tội lỗi của loài người mà môi trường sống này đã không còn dễ dàng cho loài người nữa, thay vào đó là gai góc và chà chuôm, cùng sự phát triển của các loài thú đồng đã trở nên mối đe dọa cho sự sống của loài người. Kể từ đó, loài người phải sử dụng hết thảy năm giác quan, tức là các khả năng mà Đức Chúa Trời đã tạo nên cho loài người để nhận biết mọi sự từ môi trường sống ở chung quanh, để biết phải làm gì để bảo vệ sự sống mình. Trong các khả năng nhận biết mọi sự chung quanh mình đó có khả năng nghe, mà tai của loài người là một chi thể được Đức Chúa Trời tạo nên để thu nhận âm thanh từ môi trường chung quanh mình, nhưng tự chi thể này không có khả năng phân tích hay là phân biệt các loại âm thanh mà nó đã nghe được, vì khả năng đó là thuộc về linh hồn và khả năng này sẽ phát triển như thế nào là tùy thuộc vào sự hiểu biết về môi trường sống của linh hồn đó.

Linh hồn, mà Lời Chúa chép là **linh tánh loài người (spirit of man)** vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va và Lời Chúa cũng tỏ cho chúng ta biết rằng, linh hồn loài người có tất cả mười hai chức năng, mà bốn chức năng căn bản, được coi là trung tâm hoạt động của sự sống loài người, đó là **mắt, tai, đức tin** và **môi miệng**, phải được phát triển để hiệp cho một thân thể khoẻ mạnh, cũng như một ngọn đèn phải được thắp sáng, phải được trau dồi, phải được quan tâm và phải được chăm sóc cẩn thận trong sự hiểu biết về sự sống thật theo tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 12:12-26: Vả, như thân là một, mà có nhiều chi thể, và như các chi thể của thân dầu có nhiều, cũng chỉ hiệp thành một thân mà thôi, Đấng Christ cũng như vậy. Vì chưng chúng ta hoặc người Giu-đa, hoặc người Gờ-réc, hoặc tôi mọi, hoặc tự chủ, đều đã chịu phép báp-têm chung một Thánh Linh để hiệp làm một thân; và chúng ta đều đã chịu uống chung một Thánh Linh nữa. Thân cũng chẳng phải có một chi thể, bèn là nhiều chi thể. Nếu chân rằng: vì ta chẳng phải là tay, nên ta không thuộc về thân, thì chẳng phải bởi đó chân không có phần trong thân. Và nếu tai rằng: Vì ta chẳng phải là mắt, nên ta không thuộc về thân, thì tai chẳng phải bởi đó không có phần trong thân. Ví bằng cả thân đều là mắt, thì sự nghe ở đâu? Nếu cả thân đều là tai, thì sự ngửi ở đâu? Nhưng bây giờ, Đức Chúa Trời đã sắp đặt các chi thể của thân chúng ta, ban cho mỗi một chi thể cái địa vị theo ý Ngài lấy làm tốt mà chỉ định. Nếu chỉ có một chi thể mà thôi, thì cái thân ở đâu? Vậy, có nhiều chi thể, song chỉ có một thân. Mắt không được nói với bàn tay rằng: Ta chẳng cần đến mày; đầu cũng chẳng được nói với chân rằng: Ta chẳng cần đến mày. Trái lại, các chi thể của thân xem ra rất yếu đuối lại là cần dùng. Chi thể nào trong thân chúng ta nghĩ là hèn hạ hơn, thì chúng ta tôn trọng hơn; chi thể nào chẳng đẹp, thì chúng ta lại trau giồi hơn, còn như cái nào đã đẹp rồi, thì không cần trau giồi. Nhưng Đức Chúa Trời đã sắp đặt thân

người, để chi thể nào thiếu thốn thì được quý trọng hơn, hầu cho trong thân không có sự phân rẽ, mà các chi thể phải đồng lo tưởng đến nhau. Lại, trong các chi thể, khi có một cái nào chịu đau đớn, thì các cái khác đều cùng chịu; và khi một cái nào được tôn trọng, thì các cái khác đều cùng vui mừng.

Trong bài trước (Bài 23) chúng ta đã học về *Con mắt của linh hồn người tin Chúa phải được soi sáng*, nghĩa là không phải khi người ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì mắt của người ấy sẽ được soi sáng và cả sự nghe cũng vậy, vì hết thấy mọi thông tin mà người ta tiếp nhận được qua năm giác quan của thân thể mình, đều phải thông qua một chức năng quan trọng, đó là đức tin, một chức năng đặc biệt do Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để tổng hợp các thông tin mà sự nhìn, sự nghe, sự cảm nhận mọi sự liên quan đến sự sống của loài người được tỏ ra của Lời Đức Chúa Trời và đức tin sẽ cung cấp các thông tin đó cho linh hồn và linh hồn sẽ ra quyết định cuối cùng liên quan đến các thông tin mà linh hồn đã nhận được.

Khi nói đến linh hồn là nói đến người thuộc về trời, mà người thuộc về trời đó có được mạnh khoẻ theo tiêu chuẩn của **sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật** hay không, là tùy thuộc vào sự linh hồn đó đã nghe, mà sự nghe này rất quan trọng, vì sự nghe này có thể ví như cái miệng của linh hồn người ta vậy, vì hết thấy các lời mà người ta sẽ nghe đó, giống như lương thực mà người ta sẽ ăn, uống mỗi ngày để duy trì sự sống vậy.

Nếu các thực phẩm mà người ta ăn, uống đó là sạch, ngon, bổ dưỡng, thích hợp với sự sống của loài người, thì thân thể người ta sẽ được khoẻ mạnh thể nào, thì cũng một lẽ ấy, nếu lương thực mà người ta ăn đó là độc, hại, không có dinh dưỡng, không có tác dụng duy trì sự sống cho thân thể, thì sức sống của người ấy sẽ không thể khoẻ mạnh được và nếu tình trạng đó kéo dài, thân thể của người đó sẽ bị bệnh và người đó có thể bị suy dinh dưỡng, mất sức kháng thể và dẫn đến sự chết.

Trong cuộc sống thuộc linh cũng vậy. Vì phần nhiều người tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ và có niềm tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở lại để đón những người thuộc về Ngài về thiên đàng, nhưng họ lại không nhận biết tình trạng sống thật của linh hồn mình thông qua các tiêu chuẩn đã chép trong Kinh-Thánh, nên những linh hồn đó vẫn đang ngồi ở trong bóng của chết. Con mắt, cái tai của những linh hồn đó vẫn chưa được mở ra, mà nói theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời đối với sự sống của loài người, thì mắt của linh hồn đó vẫn đang ở trong sự mù, cái tai của linh hồn đó vẫn đang ở trong sự điếc, linh hồn đó vẫn đang bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc, chưa được tái sanh, nghĩa là chưa được phục hồi sự sống mình.

Lý do khiến những linh hồn đó vẫn chưa được tái sanh, đó là những linh hồn đó đã không nhìn xem Đức Chúa Jêsus Christ là cội rễ của đức tin mà học và làm theo Ngài, nhưng lại tin theo lời của loài người xác thịt mà không kiểm chứng những sự mình đã được nghe đó với Đức Thánh-Linh, mà cầu hỏi Ngài và như vậy, linh hồn đó vẫn sống theo xác thịt mình, chứ không sống theo Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

Con mắt của họ chưa được thấy Nước Đức Chúa Trời và cái tai của họ vẫn chưa được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, bởi những lời họ đã nghe đó, không phải đến từ Đức Thánh-Linh, nhưng là đến từ những người không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ. Những lời người ta đã nói ra đó không phải là bánh, cũng không phải là nước hằng sống dành cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn người ta, vì thế cho nên linh hồn họ không được phục hồi sự sống, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 59:1-18: *Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, mưu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta*

cứ rên siết như con gấu, và râm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.

Giê-rê-mi 8:1-12: Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bối xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi Ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khác bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mài miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rít vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nổi cơn thanh nộ nghịch lại những người mang danh là thầy tế lễ, mang danh là tiên tri, mang danh là thầy thông giáo, tức là những người giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự và Ngài cũng nổi sự thanh nộ Ngài trên dân sự nữa, vì mọi người đều có mắt để nhìn, có tai để nghe, nhưng họ đã không sử dụng các chức năng nhìn và nghe đó để nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên loài người bằng hơi thở của Ngài, mà hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sống đời đời, nên linh hồn loài người có khả năng nhận biết Lời Đức Chúa Trời, nhưng người ta đã không để ý đến công việc của Đức Chúa Trời, mà họ chỉ để ý đến những sự thuộc về xác thịt mình và điều đó đã chọc giận Đức Giê-Hô-Va, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã đóng cái tai của họ lại và khiến cho mắt của họ không thấy được những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời của Ngài.

Ê-sai 6:1-13: Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngôi cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy đền thờ. Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy đầy sự vinh hiển Ngài! Nhân tiếng kêu đó, các nền ngạch cửa rung động, và đền đầy những khói. Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân! Bấy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kiếm gấp nơi bàn thờ, để trên miệng ta, mà nói rằng: Này, cái này đã chạm đến môi người; lỗi người được bỏ rồi, tội người

được tha rồi. Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các ngươi hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về điều này.

Ma-thi-ơ 13:1-23: Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đồng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các ngươi được biết những điều mâu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các ngươi sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các ngươi, vì thấy được; phước cho tai các ngươi, vì nghe được! Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các ngươi thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các ngươi nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các ngươi hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo (*the word*) nước Thiên đàng, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*) mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*); mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*) và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*) và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.

Chữ đạo - *the word*^{G3056} được chép trong các câu 19, 20, 21, 22 & 23 trên, nguyên bản tiếng Hy-lạp chép là chữ ΛΟΓΟΣ - *logos*, số 3056, có nghĩa là: *Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh*;

Người ta thắc mắc rằng: tại sao Đức Chúa Trời là sự yêu thương, mà Ngài lại làm cho người ta nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chẳng?

Câu trả lời đã được Lời Chúa chép rõ là: Vì lòng dân này đã cứng cõi; Chính sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*) và thành ra không kết quả cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn họ.

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết quyền lực của ma quỷ đã hành động qua những người tham muốn danh vọng và quyền lợi hư không cho xác thịt, mà tự biến mình thành công cụ của chúng, khiến cho lòng của nhiều người vốn tin có Đức Chúa Trời, nhưng không sống cách có trách nhiệm với những sự ban cho của Đức Chúa Trời, mà lại đi sai lạc đường lối của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 13:24-30: Đức Chúa Jêsus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên đàng giống như

người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi. Đến khi lúa mì lớn lên, và trở bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra. Các đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa chủ, chủ không gieo giống tốt trong ruộng chủ sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra? Chủ đáp rằng: Ấy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy tớ thưa rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chăng? Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chăng. Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, Ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó lại từng bó mà đốt đi; song hãy thu trữ lúa mì vào kho Ta.

Lúa mì là bóng về Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh và được rao giảng ra, còn cỏ lùng là bóng về những lời của loài người xác thịt, mạo danh là kẻ tôi tớ Chúa mà nói ra, mà giảng ra trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, vì những người tin Chúa được Lời Chúa chép là: **Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây.** (1 Cô-rinh-tô 3:9).

Lời của Đức Chúa Trời khi được rao giảng ra từ môi miệng của những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được xúc dầu bởi Đức Thánh-Linh, sẽ tỏ ra quyền phép của sự sáng, như Lời Chúa đã chép: **“Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại.”** (Êcê-bơ-rơ 4:12-13)

Nếu người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời rao giảng đúng và thật bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì Đức Thánh-Linh sẽ thi hành sự phán xét công bình của Ngài, đó là nếu linh hồn nào nghe Lời Đức Chúa Trời mà hạ mình xuống, ăn năn tội lỗi mình và hết lòng, hết ý, hết sức mà kính sợ Đức Chúa Trời và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó sẽ được phục hồi thân phận mình và nếu linh hồn đó bám chặt lấy và hằng ở trong Lời Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó sẽ được trở nên con cái Đức Chúa Trời (Giăng 1:12-13), còn đối với linh hồn nào không tiếp nhận, không vâng giữ và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì linh hồn sẽ không nhận được bất kỳ điều gì thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho mình.

Vì có rất nhiều mang danh là người tin Chúa, nhưng theo tiêu chuẩn của Lẽ thật thì những người đó chỉ tin rằng có Đức Chúa Trời, có Đức Chúa Jêsus Christ, có Đức Thánh-Linh theo cách tin của loài người xác thịt không có nền bền vững, nên đức tin của họ không được thành lập như đáng phải có theo đúng ý nghĩa của chữ **tin - believed**^{G4100} (của tiếng Hy-lạp được dùng để chép Kinh-Thánh phần Tân-ước), là động từ hành động theo khả năng hiểu biết của linh hồn được tạo nên bởi Lời Đức Chúa Trời, trước các bằng chứng thật được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va là những linh hồn đã được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự không được chép thành văn tự của Kinh-Thánh.

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, thậm chí là người đứng giảng, đã không nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời, vì họ đã sống cho xác thịt mình mà không nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên linh hồn họ vẫn ngồi trong bóng của sự chết, dù Kinh-Thánh đã chép rõ thân phận loài người được tạo nên bởi hơi của Đức Chúa Trời toàn năng, là thần linh, là con trai của Đức Chúa Trời. (Thi-Thiên 82:6-7)

Đức Chúa Trời yêu thương loài người đến nỗi ghen tương và sự ghen của Ngài như đám lửa hay thiêu đốt, nên khi những người nào khinh dể Luật pháp của Đức Chúa Trời, coi thường những sự ban cho của Đức Chúa Trời, không yêu mến Lời Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ lấy lại những sự mà Ngài đã ban cho họ.

Giăng 10:7-18: Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; Ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng Ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi. Nay, tại sao Cha yêu Ta: Ấy vì Ta phó sự sống mình để được lấy lại. Chẳng có ai cất sự sống Ta đi, nhưng tự Ta

phó cho; Ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại; Ta đã lãnh mạng lệnh này nơi Cha Ta.

Chữ **quen - known**^{G1097} chép trong câu 14 và 15 trên, đó là chữ ΓΙΝΩΣΚΩ - **ginosko**, số 1097 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **biết một cách tuyệt đối, tin cách vô điều kiện, sự công nhận, sự thừa nhận, nhận thức được, hiểu được, linh hội được, nắm được ý, có sự hiểu biết;**

Chiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đây, không nói về thân thể xác thịt của những người xưng mình là người tin Chúa, nhưng nói về linh hồn của người tin Chúa đã được phục hồi sự sống, được phục hồi thân phận mình, là loài người, là chiên của Đức Chúa Trời (Ê-xê-chi-ên 34:31).

Hết thấy loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời (Gióp 33:4) nghĩa là linh hồn loài người có mọi sự trong Đức Chúa Trời và loài người biết tiếng của Đức Chúa Trời và có sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy;** Nghĩa là dù linh hồn (loài người) đã vì cố tội lỗi của A-đam mà phải ngồi ở trong bóng của sự chết, nhưng linh hồn vẫn đang sống, dù bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn đó chưa được thắp sáng. Nhưng khi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố và tai của người nào được nghe Lời đó, thì sự sáng, là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng và làm tỉnh thức linh hồn người đó và khi linh hồn người đó được sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời chiếu vào, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó sẽ được thắp sáng lên, đồng nghĩa với việc phục hồi các chức năng sống của linh hồn đó, trong đó có chức năng nhìn, chức năng nghe và hiểu theo khả năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho nó, mà ý nghĩa của chữ **quen - known**^{G1097} chép trong Giăng 10 câu 14 và 15, đó là: **biết một cách tuyệt đối, tin cách vô điều kiện, sự công nhận, sự thừa nhận, nhận thức được, hiểu được, linh hội được, nắm được ý, có sự hiểu biết;**

Điều này giống như các hạt giống phải nằm im khi chưa được gieo xuống đất vậy, nhưng khi các hạt giống đã được gieo xuống đất và được tưới nước, thì chúng sẽ mọc mầm và phát triển sự sống vốn có trong mình vậy.

Vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nên khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì sự sống thật trong Lời Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra, chứ không phải vì người ta thuộc lòng Lời Chúa chép trong văn tự đó mà nhận được sự sống lại của Lời Đức Chúa Trời. Vì Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh là con đường dẫn người ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ, và chỉ khi nào người tin Chúa nhận được giá cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, thì bấy giờ linh hồn người đó mới thật sự được nghe và hiểu được **Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời** (Ma-thi-ơ 4:23), cũng là **Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ** (Mác 1:1) và cũng là **Tin-Lành đời đời** (Khải huyền 14:6).

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:5: Và, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thế nào.

1 Phi-e-rơ 1:17-25: Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cố anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặt có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Người tin Chúa phải nhận biết giá trị của **Luật pháp** văn tự và **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, tức là **Lẽ thật**. Luật pháp văn tự sẽ không còn mãi đời đời như **Lẽ thật**, là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, vì Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh đó để chỉ cho loài người khi còn đang sống trong thân thể xác thịt bằng bụi đất này biết tội lỗi, cho đến khi kế hoạch cứu chuộc, là kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ đã hoàn thành theo ý đã định của Đức Chúa Trời. Còn **Lẽ thật**, là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** sẽ được Đức Thánh-Linh ghi tạc vào trong lòng và

trong trí khôn của linh hồn những người nào được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Luật pháp văn tự có giá trị rất quan trọng cho hết thảy loài người được sanh ra trên đất này và Luật pháp này không thể thay đổi, cho đến khi không còn loài người trên đất này nữa. Vì Luật pháp văn tự là tiêu chuẩn mà hết thảy muôn dân trên đất này phải đối diện với và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị loài người (cả linh hồn và xác thịt) theo Luật pháp này. Đó là linh hồn người ta phải bắt thân thể xác thịt mình phục Luật pháp văn tự và căn cứ vào tình trạng sống của thân thể xác thịt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đoán xét linh hồn người ta. Vì thân thể xác thịt của loài người được tạo nên làm đồ dùng cho sự công bình, mà linh hồn sống trong thân thể này phải cai trị xác thịt sống theo mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán từ lúc ban đầu: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.** (Sáng thế ký 1:28).

Mọi hành vi như thái độ, lời nói, công việc của thân thể xác thịt của mỗi người sẽ là bằng chứng thật về linh hồn của người đó có tin cậy, có kính sợ Đức Chúa Trời, có yêu mến Luật pháp Đức Chúa Trời hay không.

Ma-thi-ơ 7:13-27: **Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lột chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.**

Chữ **hãy coi chừng** - beware^{G4337} chép trong câu 15 trên, đó là chữ $\pi\rho\omicron\omicron\sigma\acute{\epsilon}\chi\omega$ - **prosecho**, số 4337 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **hãy giữ nơi tâm trí, hãy chú ý đến, hãy thận trọng về, hãy chăm chú, hãy chuyên tâm về điều đó**; Sự **coi chừng** này có nghĩa là linh hồn người tin Chúa phải luôn đặt các mạng lệnh của Đức Chúa Trời ở trước mặt để bắt xác thịt mình tuân theo và nhận biết thân thể xác thịt người ta là hay chết.

Thi-Thiên 119:25-50: **Linh hồn tôi dính vào bụi đất, xin hãy khiến tôi sống lại tùy theo Lời Chúa. Tôi đã tỏ với Chúa đường lối tôi, Chúa bèn đáp lời tôi; Xin hãy dạy tôi các luật lệ Chúa. Cầu Chúa làm cho tôi hiểu biết con đường giềng mối Chúa, thì tôi sẽ suy gẫm các công việc lạ lùng của Chúa. Linh hồn tôi, vì ưu sầu, chảy tuôn giọt lệ; Xin hãy làm cho tôi vững bền tùy theo Lời Chúa. Xin hãy dang xa tôi con đường đối trá, làm ơn cho tôi biết luật pháp Chúa. Tôi đã chọn con đường thành tín, đặt mạng lệnh Chúa trước mặt tôi. Tôi trung thành với (to cleave to) các chứng cứ Chúa: Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ cho tôi bị hổ thẹn. Khi Chúa mở rộng lòng (tâm trí) tôi, thì tôi sẽ chạy theo con đường điều răn Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỉ dạy tôi con đường luật lệ Chúa, thì tôi sẽ giữ lấy cho đến cuối cùng. Xin hãy ban cho tôi sự thông sáng, thì tôi sẽ vâng theo luật pháp Chúa, ắt sẽ hết lòng gìn giữ lấy. Xin hãy khiến tôi đi trong đường điều răn Chúa, vì tôi lấy làm vui vẻ tại đó. Xin hãy khiến lòng tôi hướng về chứng cứ Chúa, chớ đừng hướng về sự tham lam. Xin xây mắt tôi khỏi xem những vật hư không, làm tôi được sống trong các đường lối Chúa. Xin Chúa làm ứng nghiệm Lời Chúa cho kẻ tôi tớ Chúa, tức là kẻ kính sợ Chúa. Xin hãy cất khỏi tôi sự sợ nhục mà tôi sợ sệt; Vì mạng lệnh Chúa là tốt lành. Kìa, tôi mong ước các giềng mối Chúa; Xin hãy khiến tôi được sống trong sự công bình Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài đến cùng tôi, tức là sự cứu rỗi của Ngài tùy Lời phán Ngài! Vậy, tôi sẽ có thể đáp lại cùng kẻ làm sợ nhục tôi; Vì tôi tin cậy nơi Lời Chúa. Xin chớ cất hết Lời chân thật (the word of truth - Lời của Lẽ thật) khỏi miệng tôi; Vì tôi trông cậy nơi mạng lệnh Chúa. Tôi sẽ hằng gìn giữ luật pháp Chúa**

cho đến đời đời vô cùng. Tôi cũng sẽ bước đi thong dong, vì đã tìm kiếm các giếng mỗi Chúa. Cũng sẽ nói về chứng cứ Chúa trước mặt các vua, không phải mắc cỡ (*hổ thẹn*) chút nào. Tôi sẽ vui vẻ về điều răn Chúa, là điều răn tôi yêu mến. Tôi cũng sẽ giơ tay lên hưởng về điều răn Chúa mà tôi yêu mến, và suy gẫm các luật lệ Chúa. Xin Chúa nhớ lại Lời Chúa phán cho tôi tớ Chúa, vì Chúa khiến tôi trông cậy. **Lời Chúa làm cho tôi được sống lại, ấy là sự an ủi tôi trong cơn hoạn nạn.**

Vì sự sống của linh hồn (loài người) được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời hằng sống khi Ngài phán Lời Ngài qua môi miệng Ngài và như vậy, sự sống lại và sự sống đời đời của loài người cũng bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được phục hồi và được duy trì. Nhưng từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bởi tội lỗi đó mà sự sống đời đời của loài người đã bị đe dọa bởi quyền lực của tội lỗi và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã bị thiếu mất, nghĩa là không được soi sáng, nên linh hồn loài người không thể cai trị thân thể xác thịt mình và không thể đến gần Đức Chúa Trời như lúc ban đầu nữa.

Để phục hồi sự sống mình, thì linh hồn loài người phải nhận biết thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời (Thi-Thiên 82:6) và nhận biết trách nhiệm của mình phải hết lòng, hết ý, hết sức mà tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, vì khi linh hồn nào tìm kiếm Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời biết và Ngài sẽ dắt dẫn linh hồn đó cho được biết các Lời của Ngài, là Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua Môi-se để ban cho dân Y-sơ-ra-ên (mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về linh hồn loài người).

Chính linh hồn của mỗi người phải trỗi dậy hành động bắt thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp (văn tự) của Đức Chúa Trời và trong khi linh hồn thực hành phần trách nhiệm của mình để tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ tỏ cho linh hồn được hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa. Sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời cũng giống như người ta được ăn, được uống vậy, chất dinh dưỡng mà người ta được ăn, được uống đó sẽ gia thêm sức lực cho người ta thể nào, thì trong cuộc sống thuộc linh cũng vậy, sự hiểu biết ý nghĩa Lời Đức Chúa Trời sẽ từng bước một gia thêm khả năng hiểu biết Lời Đức Chúa Trời nơi linh hồn đó có sức để cai trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Sự gia thêm sự hiểu biết của linh hồn đồng nghĩa với việc loại bỏ bớt những sự phạm tội nơi thân thể xác thịt của người ấy, vì khi người ta hiểu biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ ăn năn các tội lỗi mà mình đã phạm trong xác thịt và khi tội lỗi đã được xưng ra trong sự ăn năn, thì gánh nặng về tội lỗi được linh hồn đó sẽ giảm đi, khiến cho linh hồn người được thêm sức lực mà sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành giao ước mà Ngài đã phán trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **được sống - shall live**^{H2425} chép trong câu 25 trên, đó là chữ **חַיִּי** - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được sống, được sự sống, sự sống được duy trì, sự sống được giữ vững, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được làm mới lại, sự sống đời đời;**

Sự sống thật của loài người không phải là xác thịt, nhưng là linh hồn người ta và sự sống thật này bao gồm sự sống trong sự yếu đuối, sống trong bệnh tật, sống trong sự sợ hãi hoặc là được sống trong sự bình an, sống trong sự mạnh khỏe, trong sự thịnh vượng là những sự người ta có thể thấy được khi họ đang sống trên đất này, nhưng người ta không nhận biết sự sống thật của linh hồn mình, cho đến khi linh hồn người đó được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng trên mình qua sự người ta được nghe **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, vì chỉ có **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** mới có quyền phép khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta được thấp sáng mà thôi. **Điều này không có nghĩa là** hết thảy mọi người mang danh là người tin Chúa, khi được nghe **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** được rao giảng, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó sẽ tự động được thấp sáng! Vì Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật sẽ chỉ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn nào nhận biết tình trạng thật của sự sống mình đối chiếu với tiêu chuẩn của **Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời**, mà ăn năn mọi tội lỗi mà người đó đã phạm và lìa bỏ các tội lỗi đó, vì một khi tội lỗi vẫn còn cai trị nơi xác thịt người nào, thì sự sáng thật, tức là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sẽ không được ban cho linh hồn người đó.

Thi-Thiên 119 không được chép xuống bởi trí khôn của xác thịt loài người, nhưng bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va cảm động thầy tế lễ E-xơ-ra mà chép xuống và các lời của Thi-Thiên 119 này được gọi là Lời Đức

Chúa Trời và không thể bỏ được (Giăng 10:34-35), đã tỏ cho những người nào có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời sẽ nhận biết con đường dẫn đến sự cứu chuộc thân thể xác thịt của người ta ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp (Ga-la-ti 3:12-14), hầu cho linh hồn đó được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết (Rô-ma 8:1-2).

Một khi tội lỗi còn cai trị thân thể xác thịt của người nào, thì linh hồn người đó vẫn không thể nghe được tiếng của Đức Chúa Trời, trừ phi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán trực tiếp với linh hồn đó trong sự mưu luận của Ngài, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 60:1-7: Hãy dấy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người. Hãy ngược mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại hết thảy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bồng ẵm trong cánh tay. Bấy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người. Muôn vàn lạc đà sẽ che khắp xứ người, cả đến lạc đà một gu ở Ma-đi-an và Ê-pha cũng vậy. Nay, hết thảy những người Sê-ba đem vàng và nhũ hương đến, và rao truyền lời ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hết thảy bầy súc vật của Kê-đa sẽ nhóm lại nơi người, những chiến đực xứ Nê-ba-giốt sẽ làm của người dùng, dâng lên bàn thờ Ta làm một của lễ đẹp ý, nên Ta sẽ làm sáng nhà của sự vinh hiển Ta.

Tại điểm này, người tin Chúa phải nhận biết rằng, ma quỷ là kẻ đã nhân cơ hội tội lỗi mà ẩn úp trong thân thể xác thịt của người ta, sẽ cản trở điều người ta định làm, qua việc nó lừa dối người ta rằng, họ đâu có phạm tội!

Vậy thì làm thế nào để người ta biết mình phạm tội nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì phần nhiều người mang danh là người tin Chúa, đã không nhìn vào Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh để nhận biết công việc của Đức Giê-hô-va, mà họ chỉ nghe và tin theo lời những người dắt dẫn mình, mà không kiểm chứng những lời mà người ta đã nghe đó qua sự cầu hỏi Đức Thánh-Linh, nên họ đã in trí rằng, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình, thì tội lỗi của họ đã được bôi xóa hết rồi!?

Một biện pháp duy nhất giúp cho mọi người tin Chúa nhận biết mình còn vương tội lỗi, đó là Đức Thánh-Linh sẽ cáo trách người ta về tội lỗi, nhưng sự cáo trách này chỉ có thể thực hành, khi người tin Chúa đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời qua việc họ đọc Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh và cầu xin Đức Thánh-Linh làm sạch lòng của họ qua việc Ngài chỉ cho họ biết những tội lỗi vẫn còn đang cai trị họ, như Lời Chúa đã chép: **“Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ (Đức Giê-hô-va) làm cho các người hiểu biết Lời dạy ấy. Giường ngủ quá không thể giấu mình; mền hẹp quá không thể quấn mình. Vì Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên như ở núi Phê-ra-xim; Ngài nổi giận như tại trũng Ga-ba-ôn, đặng làm việc Ngài, là việc khác thường, và làm công Ngài, là công lạ lùng. Vậy bây giờ, đừng khinh lờn nữa, e dấy tới càng buộc chặt các người chẳng; vì ta có nghe từ nơi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, lệnh truyền hủy diệt cả đất.”** (Ê-sai 28:14-22)

Giăng 16:7-15: Dầu vậy, Ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai (gửi, chuyển giao) Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian (loài người xác thịt) tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà

rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Chúng ta có thể thấy sự cáo trách về tội lỗi này giống như công việc của chương trình chống virus điện toán trong hệ thống computer của người ta vậy. Bình thường, nếu người ta không cài đặt phần mềm chống vi trùng (virus) điện toán vào trong máy tính của mình, thì người ta không thể biết được máy tính của mình đã bị nhiều loại virus xâm nhập, cho đến khi người ta cài đặt phần mềm chống virus vào trong máy tính của mình.

Virus (phần mềm gián điệp) điện toán là một danh từ nói về các phần mềm độc hại sẽ giăng bẫy trong hệ thống internet dưới nhiều hình thức như tin nhắn, hình ảnh, video clips..., một khi phần mềm độc hại đó đã xâm nhập hệ thống máy tính của người ta, thì tùy theo mục đích của kẻ đã tạo ra phần mềm đó để tìm kiếm trong hệ thống máy tính của những người đã (bị mắc bẫy) mà tải phần mềm đó về máy tính của mình, mà virus đó sẽ đánh cắp các thông tin cá nhân, các mối quan hệ, các tin tức về tiền bạc, hoặc tin tức tình báo, hoặc các tài liệu hoặc về kinh tế, quân sự hoặc chính trị... hoặc độc ác ngay tức thì là thay đổi chức năng, hoặc phá huỷ hoàn toàn hệ điều hành của máy tính mà virus đó đã xâm nhập, hoặc để tống tiền người sở hữu máy tính đó.

Phần lớn người sử dụng máy tính là không có sự hiểu biết về tác dụng bản quyền của hệ điều hành, nên người ta hay sử dụng các phần mềm không có bản quyền, mà không biết rằng, đó là một cái bẫy của những người bị ma quỷ cầm buộc tâm trí, khiến người ta thấy cái lợi trước mắt là tiết kiệm tiền mua phần mềm bản quyền, mà không thấy cái hại khi máy tính của mình không thật sự được bảo vệ bởi các phần mềm chống virus đó. Hết thảy các phần mềm chống virus cũng là phần mềm lạ đối với hệ điều hành của computer đó, vì các phần mềm đó cũng có thể khai thác các dữ liệu nhạy cảm của máy tính nào đã cài đặt nó vậy.

Bất cứ một phần mềm nào không tôn trọng chủ quyền của hệ điều hành và không có trách nhiệm hỗ trợ hệ điều hành, thì phần mềm đó cũng là virus vậy, dù phần mềm đó có thể diệt các virus độc hại đối với máy tính nào đã sử dụng nó, nhưng các phần mềm đó vẫn có thể trộm cắp thông tin của người dùng cách hợp pháp mà người ta không biết.

Phần mềm có bản quyền của Microsoft đã có sẵn chương trình bảo vệ hệ điều hành của mình, nghĩa là bảo vệ quyền lợi và tính an toàn của hệ điều hành mà người dùng đã mua của họ (nếu người ta tôn trọng trong sự hiểu biết sử dụng hệ điều hành đó). Chương trình của hệ điều hành sẽ phát hiện ra bất kỳ một chương trình nào không phải của Microsoft và nó sẽ thông báo cho người sử dụng chiếc máy tính đó biết các mối đe dọa đã xâm nhập hoặc đang tìm cách xâm nhập máy tính của người ấy, và xin ý kiến của người ấy để xử lý. Nếu người chủ máy tính đó có sự hiểu biết về phần mềm, thì hoặc sẽ cấp cho hệ điều hành có toàn quyền xử lý, hoặc là yêu cầu hệ điều hành thông báo trước khi xử lý các phần mềm lạ mà nó đã phát hiện ra.

Trong cuộc sống thuộc linh của người tin Chúa cũng giống như vậy, khi những người mang danh là người đứng giảng Tin-Lành mà không phải bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, thì các lời của những người đó nói ra cũng giống như các chương trình chống vi trùng điện toán giả mạo vậy, vì chính những người đã không bởi Đức Chúa Jêsus Christ (Ngài là cửa của chiên) mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ đó chính là một thứ vi trùng cực kỳ nguy hiểm, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 10:1-15: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jêsus phán Lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình.

Chữ **đến** - came^{G2064} chép trong câu 8 trên, đó là chữ ἔρχομαι - erchomai, số 2064 của tiếng Hy-lạp, có

nghĩa là: **đến, tới, thể hiện ra, lộ ra, bước vào, tiến vào, mọc lên, thường xuyên lui tới;**

Chữ **trước** - before^{G4253} chép trong câu 8 trên, đó là chữ ΠΡΟ - **pro**, số 4253 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **đằng trước, trước mặt, trước khi, trước về thời gian, trước đó, trên, ở trên, bên trên, hơn, quá, vượt hơn;**

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Ngài với Đức Chúa Cha là một. Bất kỳ một tạo vật nào đã được tạo nên, đã xuất hiện hoặc đang hiện hữu hoặc sẽ được hiện ra hoặc trên thiên đàng, trong vũ trụ, trên đất hay bên dưới đất, trong biển, thì đều đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, thì đã được làm xong rồi, như Lời Chúa đã chép:

Sáng thế ký 2:1-4: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất.

Ngày của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không tính như ngày của loài người ở trên đất này, vì chữ **ngày** - day^{H3117} đã chép trong câu 2 và câu 3 trên, đó là chữ יוֹם - **yowm**, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày, năm, khoảng thời gian, thời kỳ, thời đại, cuộc đời, liên tục, luôn luôn;**

Chữ **làm xong rồi** - made^{H6213} chép trong câu 3 trên, đó là chữ אָסַח - **'asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đã hoàn thành, đã làm xong cách trọn vẹn, đã làm đúng theo ý muốn, đúng với kiểu, đúng theo cách đã định, đã hoàn thành nhiệm vụ, đã đạt tới mục đích, đã sửa soạn xong, đã quyết định, đã phân phát, đã phân định, để bổ nhiệm, đã chỉ định, đã xếp theo thứ tự, đã có mặt, đã tham dự, đã tiến hành, đã dự bị, đã đạt được, đã ra lệnh, đã phong chức, đã sẵn sàng, đã duy trì, đã bảo quản, đã thực hiện;**

Để loài người có thể hiểu được ý nghĩa các công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hoàn thành, đã làm xong rồi từ buổi sáng thế, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho các tiên tri của Ngài, cũng như cho các sứ đồ của Ngài được thấy và hiểu qua các khả tượng và những sự đó được chép xuống trong Kinh-Thánh.

Đa-ni-ên 9:20-27: Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, này, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đặng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho ngươi. Lời phán dặn đã ra từ khi ngươi bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ lời đó cho ngươi, vì ngươi đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân ngươi và thành thánh ngươi, đặng ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Khi tiên tri Đa-ni-ên được nghe các Lời tri thức của Đức Giê-Hô-Va phán qua thiên sứ Gáp-ri-ên, thì những sự đó chưa xảy ra, nhưng những sự đã được báo trước cho tiên tri Đa-ni-ên đó đã bắt đầu ứng nghiệm sau khi Đa-ni-ên được nghe các lời đó khoảng 580 năm sau và vẫn tiếp tục xảy ra cho tới khi tận thế.

Khải huyền 7:1-16: Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta. Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái

Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn. Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngai và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngai, và thuộc về Chiên Con. Vả, hết thầy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngai và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sắp mặt xuống trước ngai, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men. Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: những kẻ mặc áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến? Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phẩy trắng áo mình trong huyết Chiên Con. Ấy vì đó mà chúng được ở trước ngai Đức Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài; còn Đấng ngai trên ngai sẽ che chở chúng dưới trại Ngài. Chúng sẽ không đói không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình.

Thời gian mà sứ đồ Giăng đã được nhìn thấy và được nghe nơi thiên đàng đó, cho đến tận ngày nay vẫn chưa xảy ra, nhưng chúng ta tin chắc sẽ xảy đến với chúng ta và sẽ tiếp tục xảy đến sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng với Ngài, vì những sự đó là thật theo như Lời Chúa đã chép trong sách Sáng thế ký đoạn 2 từ câu 1 đến câu 4.

Làm thế nào để tai của linh hồn người tin Chúa được mở ra để nghe Lời hằng sống của Đức Chúa Trời?

Nhiều người đã bắt chước nhau mà nói rằng: Lời Chúa chép trong văn tự đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời! Nếu quả thật Lời Chúa chép thành văn tự trong Kinh-Thánh đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì tại sao Đức Chúa Jêsus lại phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem rằng: **“Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:3-8)

Đức Chúa Jêsus cũng đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng: **“Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.”** (Giăng 16:12-15)

Lẽ thật còn được gọi là **Luật pháp của Thánh-Linh** sự sống và là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, chỉ được tỏ ra qua Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, nhưng Đức Thánh-Linh không tỏ những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời cho những người nào còn sống cho xác thịt, còn được gọi là thế gian, vì loài người xác thịt không thể nhận biết Đức Thánh-Linh, nhưng linh hồn của người tin Chúa nào yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, sẽ được thấy và nghe.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ về điều kiện để người tin Chúa được **biết Ngài**, nghĩa là được biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, nghĩa là được biết những sự mà các Lời văn tự đó làm chứng cho, đó là Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm được giấu kín trong các Lời văn tự đã chép trong Kinh-Thánh.

Như chúng ta đã biết, đức tin đến bởi sự người ta nghe, là nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, mà

cụm từ **Lời của Đức Chúa Trời** đây không nói về Luật pháp văn tự, mà nói về Lẽ thật, mà khi nói đến Lẽ thật thì trước hết phải nói về Luật pháp văn tự rồi người giảng sẽ giải nghĩa của các Lời văn tự theo sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật. Bấy giờ, những người thuộc về Lẽ thật sẽ nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh phán với linh hồn mình, như Chúa Jêsus đã phán với Phi-lát, quan tổng trấn người Rô-ma.

Giăng 18:36-37: Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, Ta là vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.

Lời đã phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật đó là Lẽ thật (Giăng 17:17) mà Đức Thánh-Linh là Lẽ thật (1 Giăng 5:7) Như vậy, người tin Chúa chỉ có thể được nghe Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời qua Đức Thánh-Linh và quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ được tỏ ra qua các tội tớ được Ngài xúc dầu, vì thế cho nên những người đứng giảng mà không phải là tội tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ, không phải là người được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời, thì những lời của những người không phải bởi Đức Thánh-Linh chỉ định đó sẽ không thể có Lẽ thật và như vậy, những người nghe các lời giảng từ môi miệng của những người không thuộc về Đức Thánh-Linh đó, sẽ không thể nào nhận lãnh được Lẽ thật, cũng người ta không thể nghe thấy tiếng trống trong ban nhạc không có trống vậy.

Nhưng, ngay cả khi các tội tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà rao giảng Tin-Lành của Đức Chúa Trời cùng các Lẽ thật, thì không phải hết thảy những người được nghe các lời rao giảng bằng quyền phép đó, đều sẽ nhận lãnh được qua sự tai họ nghe được mà nhận biết đó là Lẽ thật, vì Lời Chúa cũng đã chép về nguyên tắc như sau:

Hê-bơ-rơ 4:1-13: Vậy, đang khi còn có Lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những Lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận Lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Nay là Lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đối chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại.

Sự gắng sức đây là nói về việc thi hành trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa, bắt xác thịt mình phải hạ mình xuống, lắng nghe Lời Đức Chúa Trời cách kính sợ và sự tôn trọng, đó là thái độ, là cách người ta phải có khi lắng nghe Lời của Đức Chúa Trời khi đang được rao giảng, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Lu-ca 8:11-18: Nay, Lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hạt giống là đạo Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo (the word - Lời Chúa); nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo (the word - Lời Chúa) từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo (the word - Lời Chúa), bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo (the word - Lời Chúa), nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho đạo (the word - Lời Chúa) phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe đạo (the word - Lời Chúa), gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thấp đèn tại lấy thùng

úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.

Chữ cách - how^{G4459} chép trong câu 18 trên, đó là chữ Πῶς - pos, số 4459 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cách nào, như thế nào, làm thế nào, kiểu gì, biện pháp nào, phương pháp nào,*

Khi người ta nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào **cái lòng**, là linh hồn của người đó mà biết linh hồn đó có thật sự lắng nghe để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời hay không, chứ Ngài không nhìn vào bộ dạng bên ngoài của thân thể xác thịt người đó.

Châm ngôn 21:1-2: Lòng của vua ở trong tay Đức Giê-hô-va khác nào dòng nước chảy; Ngài làm nghiêng lệch nó bề nào tùy ý Ngài muốn. Các đường lối của loài người đều chánh đáng theo mắt họ; Song Đức Giê-hô-va cân nhắc cái lòng.

Sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn (loài người) đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho qua Giao-ước của Ngài, nhưng không phải hết thủy loài người sẽ nhận được, mà chỉ những người nào nhận biết thân phận mình, mà hạ mình xuống trước Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà vâng giữ làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Đức Thánh-Linh biết xem xét mọi sự trong lòng (linh hồn) loài người theo Lẽ thật, nghĩa là theo tiêu chuẩn thánh của Ngài, chứ không phải là những công việc của thân thể xác thịt.

Đức Thánh-Linh sẽ phán và Ngài sẽ cho linh hồn người ta được nghe tiếng của Ngài, khi người ta thật sự lắng nghe tiếng của Ngài, hoặc qua các lời giảng, hoặc qua chiêm bao, hoặc qua những khả tượng.

Gióp 33:14-18: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người Ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết.

Trong bất luận hoàn cảnh thế nào, khi có cơ hội được nghe Lời Đức Chúa Trời, hoặc lời tiên tri, hoặc lời tri thức, thì thái độ nghe của người tin Chúa sẽ quyết định cho người ấy có nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh hay không, vì Đức Thánh-Linh biết rõ mọi sự nơi lòng của người ta. Nếu lòng của người ta kiêu ngạo, thì Đức Chúa Trời sẽ đánh hạ người đó xuống, còn con mắt cùng cái tai của linh hồn đó sẽ bị đóng lại, và như vậy, dù thân thể xác thịt của người đó đang nghe, đang nhìn nhưng người ấy cũng chẳng thấy chi và chẳng hiểu chi. Còn nếu lòng của người ta hạ mình xuống, lấy sự kính sợ để nghe Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ nâng người đó lên và khiến cho con mắt của linh hồn người ấy thấy được và tai của linh hồn người ấy nghe được và hiểu được Lời của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép.

Thi-Thiên 75:1-10: Hỡi Đức Chúa Trời, chúng tôi cảm tạ Chúa; Chúng tôi cảm tạ vì Danh Chúa ở gần: Người ta thuật lại công việc lạ lùng của Chúa. Khi Ta đến thì giờ đã định, thì sẽ đoán xét cách ngay thẳng. Đất với dân ở trên đất đều tan chảy; Còn Ta đã dựng lên các trụ nó. Tôi nói cùng kẻ kiêu ngạo rằng: Chớ ở cách kiêu ngạo; Lại nói cùng kẻ ác rằng: Chớ ngược sừng lên; Chớ ngược sừng các người cao lên, cũng đừng cứng cổ mà nói cách kỳ khôi. Vì chẳng phải từ phương đông, phương tây, hay là từ phương nam, mà có sự tôn cao đến. Bèn là Đức Chúa Trời đoán xét: Ngài hạ kẻ này xuống, nhắc kẻ kia lên. Vì trong tay Đức Giê-hô-va có cái chén sôi bọt rượu; chén ấy đầy rượu pha, Ngài rót nó ra: thật hết thủy kẻ ác nơi thế gian sẽ hút cạn rượu ấy, và uống nó. Song tôi sẽ thuật lại các điều đó luôn luôn, cũng sẽ hát ngợi khen Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Tôi sẽ chặt hết thủy các sừng kẻ ác; Còn các sừng của người công bình sẽ được ngược lên.

Châm ngôn 4:20-23: Hỡi con, hãy chăm chỉ về các Lời Ta, Khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết Ta. Các Lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì Lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.